TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**
Số: 60/2020/QĐST-DS	

Bình Đại, ngày 06 tháng 11 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 10 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 174/2020/TLST – DS ngày 24 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

1. Anh Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1977.

Địa chỉ: Tổ 25- Khu phố N, xã NT, thị xã T, tỉnh Tây Ninh.

2. Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1985

3. Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1981

4. Chị Nguyễn Thị Thanh T, sinh năm 1988

Cùng địa chỉ: ấp PT, xã TP, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre .

Ủy quyền cho anh Trần Chí T, sinh năm 1981. Địa chỉ: ấp 2, xã TP, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre tham gia tố tụng theo văn bản ủy quyền ngày 14/5/2020.

Bị đơn:

1. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1963

Địa chỉ: ấp PH, xã TP, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

2. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1968

Địa chỉ: ấp Phước L, xã ThP, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

3. Bà Nguyễn Thị Chạch, sinh năm 1971

Địa chỉ: ấp 1 Giồng S, xã BT, huyện BĐ, tỉnh Bến Tre.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Những người thừa kế sau đây: Bà Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị Chh cùng thống nhất để cho ông Nguyễn Ngọc Tr được nhận di sản thừa kế của cụ Huỳnh Thị H là toàn bộ thửa đất số 117, tờ bản đồ 50, đất tọa lạc tại ấp Phước Lợi, xã Thanh Phước, huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre. Phần đất ông Nguyễn Ngọc T được nhận có tứ cận như sau:

Hướng Bắc giáp thửa 312

Hướng Nam giáp thửa 313

Hướng Đông giáp thửa 90, 91

Hương Tây giáp đường ĐH56

(Phần đất ông Trai được nhận có trích lục bản đồ địa chính kèm theo).

Do các bên không có yêu cầu đo đạc hiện trạng đất, nên diện tích đất ông Trai nhận được xác định khi thực hiệc thủ tục nhận di sản thừa kế trên thực tế.

2.2. Anh Nguyễn Ngọc T có nghĩa vụ hoàn lại cho các thừa kế gồm: Bà Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị Ch mỗi người một suất thừa kế là 120.000.000đ (Một trăm hai chục triệu đồng).

2.3. Anh Nguyễn Ngọc T có nghĩa vụ hoàn lại cho các thừa kế thế vị gồm: anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Thị V, chị Nguyễn Thị Thanh T một suất thừa kế là 120.000.000đ(Một trăm hai chục triệu đồng).

2.4. Việc thực hiện thủ tục nhận di sản thừa kế và giao nhận tiền giữa các bên được thực hiện vào ngày 29/11/2020.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá gạch:

Bà Nguyễn Thị N, Nguyễn Thị B, Nguyễn Thị Ch mỗi người phải chịu án phí là 3.000.000đ (Ba triệu đồng).

Anh Nguyễn Ngọc T chịu án phí là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Ngọc Trai đã nộp 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000748 ngày 24/6/2020 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Bình Đại. Vậy, anh Nguyễn Ngọc T còn phải nộp tiếp số tiền còn lại là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng).

Anh Nguyễn Văn H, chị Nguyễn Thị V, Nguyễn Thị Thanh T liên đới chịu án phí là 3.000.000đ (Ba triệu đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà anh H, chị V, chị T đã nộp 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng) theo các biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000747, 0000746, 0000745 ngày 24/6/2020 của cơ quan thi hành án dân sự huyện Bình Đại. Vậy, anh H, chị V, chị T còn phải liên đới nộp tiếp số tiền còn lại là 1.500.000đ (Một triệu năm trăm ngàn đồng)

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế

thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Cơ quan THADS huyện;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN

TRẦN VĂN TUẤN